

## Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

## Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.438,97	415,54
Thay đổi (%)	-0,37%	0,83%
Thay đổi	-5,3	4,47
Tổng KLGD	1.087,47	176,28
Tổng GTGD	33.118,61	4.421,08
NĐTNN ròng (tỷ)	-1.261,13	-23,61
Tự doanh ròng (Tỷ)	-243,72	-
PE	17,17	21,91

## HĐTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.516,75	1.522,70
Thay đổi (%)	-1,02%	-0,72%
Thay đổi	-15,6	-11
Basis	-5,95	

## Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	0,37%	93,4%
Hóa chất L2	-0,31%	146,4%
Tài nguyên Cơ bản L2	-1,72%	162,4%
XD và Vật liệu L2	0,66%	67,1%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-0,32%	54,2%
Ô tô và phụ tùng L2	3,20%	44,1%
Thực phẩm và đồ uống	-0,44%	30,5%
Hàng cá nhân & GD L2	-0,37%	85,6%
Y tế L2	0,78%	22,9%
Bán lẻ L2	-0,49%	119,0%
Truyền thông L2	-1,79%	43,3%
Du lịch và Giải trí L2	-0,74%	16,1%
Viễn thông L2	-0,39%	38,0%
Điện, nước & xăng L2	-0,63%	51,1%
Bảo hiểm L2	-1,20%	52,1%
Bất động sản L2	-0,17%	66,2%
Dịch vụ tài chính L2	3,37%	221,9%
Ngân hàng L2	0,00%	96,7%
CNTT L2	-0,25%	114,7%

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Chỉ số VNIndex giảm -5,3 điểm (-0,37%) còn 1438,97 điểm. Thị trường phân hóa mạnh với 216 mã tăng giá và 249 mã giảm giá. Sau 4 phiên tăng mạnh hôm nay thị trường gặp phải áp lực chốt lời và bán ròng từ khối ngoại đặc biệt là nhóm cổ phiếu bluechips, tuy nhiên thị trường không giảm sâu do lực cầu và dòng tiền vào vẫn còn rất mạnh. Bên cạnh sự giảm của nhóm các cổ phiếu trụ như MSN (-3,58%), HPG (-2,45%), GAS (-2,57%) thì nhóm cổ phiếu thép đóng góp đáng kể trong đà giảm điểm của VNIndex do giá thép bắt đầu suy giảm sau một đà tăng dài. Tuy thị trường giảm điểm nhưng dòng tiền vẫn phân hóa và chảy vào một số dòng cổ phiếu như nhóm chứng khoán VCI (+6,08%), VND (3,68%), SSI (2,22%) và nhóm cổ phiếu bất động sản vốn hóa vừa và nhỏ như DIG (+6,88%). Nhóm cổ phiếu ngân hàng tăng nhẹ tiếp tục đóng vai trò giữ thị trường bao gồm CTG (2,22%), BID (+0,72%). Trên sàn HOSE, sau một phiên mua ròng hôm nay khối ngoại bán ròng 1.266 tỷ, tập trung vào HPG và NLG. Nhịp điều chỉnh đã xảy ra như chúng tôi dự đoán từ trước đó, là điều cần thiết khi thị trường đã vượt qua vùng 1.420. Trong những phiên sắp tới chúng tôi dự đoán VNINDEX vẫn ở trong xu hướng tăng nhưng có thể quay lại test lại vùng 1.420 là vùng kháng cự mạnh trước đó.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT &amp; KHUYẾN NGHỊ

## Phân tích kỹ thuật:

Phiên giảm ngày 01/11 là một phiên thị trường giao dịch sôi động với khối lượng lớn hơn trung bình 20 ngày, VNIndex đóng cửa tạo một cây nến đỏ tuy nhiên thân nến ngắn cho thấy thị trường diễn ra sự giằng co mạnh giữa phe mua và phe bán. Trong 3 phiên gần đây, chỉ số tạo ra nền xanh ngắn dần với khối lượng lớn cho thấy lực mua đã bắt đầu yếu dần và xuất hiện lực bán chốt lời. Thị trường vẫn nằm trong xu hướng tăng khi đóng cửa vẫn nằm trên đường MA20 và MA50 cũng như nằm trong kênh tăng giá dài hạn. Chúng tôi cho rằng, sắp tới thị trường test lại vùng 1.420.

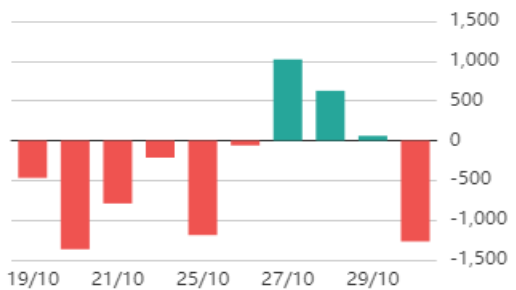
## Khuyến nghị:

**Kịch bản 1:** VNIndex test lại vùng 1.420, NĐT có thể cơ cấu lại danh mục, mua vào các dòng cổ phiếu mạnh trong ngành: BĐS, phân bón, xây dựng.

**Kịch bản 2:** VNIndex phá vỡ mốc 1.420 quay lại vùng 1.400 và xấu hơn nữa là vùng 1.380, lúc này nhà đầu tư nên khóa lãi các cổ phiếu đã tăng trước đó, hạn chế mua mới, VNIndex thủng vùng 1.420, thị trường có thể nếu mua sẽ ưu tiên mua những cổ phiếu mạnh và có sẵn.



**Giao dịch nước ngoài trên HSX**



Nguồn: Fireant

**ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC**

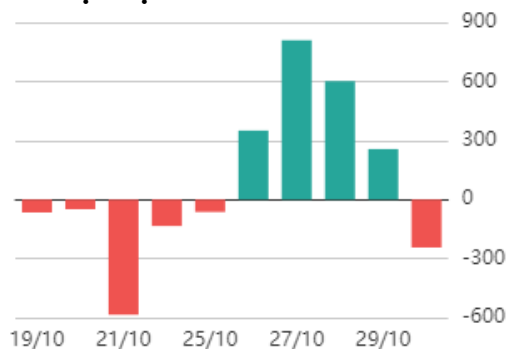
**Tin kinh tế trong nước**

- [Thủ tướng chứng kiến lễ ký 26 thỏa thuận hợp tác trị giá hàng tỷ USD](#)
- [Sau đề xuất thu phí vào nội đô, mỗi ô tô phải đóng bao nhiêu khoản thuế và phí?](#)
- [7/14 dự án điện gió ở Gia Lai kịp đầu nối hưởng giá mua điện ưu đãi](#)

**Tin doanh nghiệp trong nước**

- [Sao Mai Group \(ASM\) báo lãi sau thuế 525 tỷ đồng sau 9 tháng, tăng 22% so với cùng kỳ 2020](#)
- [ITA: Lãi ròng quý 3/2021 giảm 11% xuống còn 99 tỷ đồng](#)
- [TTC Sugar \(SBT\) báo lãi quý 1 niên độ 2021-2022 tăng gấp gần 2 lần cùng kỳ lên 195 tỷ đồng](#)

**Giao dịch tự doanh trên HSX**



Nguồn: Fireant

**Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số**



Nguồn: Fireant

## Chỉ số thế giới

Dow Jones	89,7	0,25%
DAX	-7,56	-0,05%
FTSE100	-11,9	-0,16%
Nikkei 225	72,6	0,25%
Hang Seng	-178,49	-0,70%

## Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	77,7	0,22%
DAX*	-5	-0,03%
FTSE100*	5,5	0,08%
Nikkei 225*	675	2,29%
Hang Seng*	-288	-1,14%

\* Số liệu của phiên liền trước

## ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

## Tin kinh tế thế giới

[CNBC: Bitcoin, nhà ở và một phần cổ phiếu công nghệ đang nằm trong "bong bóng nguy hiểm"](#)

[Gián đoạn sản xuất tại một thành phố ở Trung Quốc đẩy cao giá đồ trang trí Giáng sinh toàn cầu?](#)

[Giá xăng dầu tại Ấn Độ tăng cao kỷ lục](#)

## Tin hàng hóa thế giới

[9 lần tăng liên tục, giá gas vượt kỷ lục 500.000 đồng/bình](#)

[Giá phân bón tiếp tục lập kỷ lục mới, tăng 5-10% mỗi tuần](#)

[Giá quặng sắt và phế liệu thép Châu Á lao dốc](#)

## Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
<b>Năng lượng</b>							
Dầu WTI	USD/thùng	83,57	1,10%	-0,23%	22,00%	72,24%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	83,72	-1,02%	-2,12%	16,88%	61,62%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,3697	-3,28%	-4,53%	10,64%	68,06%	PLX,OIL
<b>Kim loại quý</b>							
Vàng	USD/ounce	1782,81	-0,77%	-0,54%	-0,92%	-5,26%	PNJ
Bạc	USD/ounce	23,85	-0,80%	-1,89%	0,64%	-8,78%	PNJ
<b>Nông sản và gia súc</b>							
Đậu tương	UScent/gia	1235,75	-0,28%	1,25%	-4,58%	-5,17%	HKB
Gạo	USD/cwt	13,28	-0,08%	-1,67%	0,91%	8,50%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	17,85	-0,11%	-0,11%	11,70%	12,97%	
Cao su	JPY/Kg	219,5	0,92%	-0,68%	12,68%	-18,34%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	19,27	-2,18%	1,00%	-2,87%	24,40%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	203,95	1,29%	2,05%	5,56%	59,03%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	591,6	-8,76%	-11,38%	22,23%	-32,24%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	76,075	4,83%	3,75%	-14,38%	8,25%	DBC
<b>Mặt hàng công nghiệp</b>							
Quặng sắt	USD/tấn	107,5	-7,33%	-4,02%	-31,31%	-32,18%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4806	-0,64%	-4,05%	-8,16%	13,89%	HSG,HPG

## THÔNG KÊ TRONG NGÀY

## Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2111	-11 (-0.72%)	1.534,70	1.522,70	1.535,70	1.518,10	121.183
VN30F2112	-13.20 (-0.86%)	1.533,00	1.520,50	1.533,70	1.518,00	289
VN30F2203	-9.20 (-0.60%)	1.529,00	1.519,70	1.531,70	1.518,00	55
VN30F2206	-12.30 (-0.80%)	1.528,20	1.516,00	1.529,90	1.516,00	72

## Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
BCE	21,4	+1,40/+7,00%	1.206.000
TTB	9,79	+0,64/+6,99%	6.705.800
HAG	5,51	+0,36/+6,99%	29.931.400
IDI	9,19	+0,60/+6,98%	4.561.900
VIX	23,75	+1,55/+6,98%	6.836.500

## Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
L10	23,45	-1,75/-6,94%	2.100
TNC	32,2	-2,40/-6,94%	50.000
VFG	51	-3,70/-6,76%	100
PTC	10,4	-0,70/-6,31%	900
SMA	10,5	-0,55/-4,98%	1.800

## Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
IPA	83,6	+12,30/+17,25%	1.399.800
L14	218,9	+19,90/+10,00%	185.500
NDX	12,1	+1,10/+10,00%	284.400
HHC	81,4	+7,40/+10,00%	1.600
IDJ	61,7	+5,60/+9,98%	1.110.200

## Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
DPC	21,8	-2,40/-9,92%	3.000
ADC	24,6	-2,40/-8,89%	1.600
L35	5,5	-0,50/-8,33%	8.000
VE8	11,3	-1,00/-8,13%	14.900
NFC	14,1	-1,20/-7,84%	9.400

## Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
CTG	32,2	+0,70/+2,22%	1.782.000
STB	26,6	0,00/0,00%	1.580.500
VCB	97,0	-1,00/-1,02%	397.400
VCI	68,0	+3,90/+6,08%	393.300
NTL	44,5	-0,15/-0,34%	545.200

## Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
HPG	55,7	-1,40/-2,45%	-4.000.300
NLG	58,2	+0,20/+0,34%	-2.758.900
SSI	41,4	+0,90/+2,22%	-3.777.600
MSN	145,5	-5,40/-3,58%	-839.900
VNM	90	-0,70/-0,77%	-1.314.000



## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	55,7	16,59	05/08/2020	30,5	20			235,7%	
CTG	32,2	27,5	01/04/2021	50	37,8			17,1%	
ACB	32,7	26,72	01/04/2021	40	31,35			22,4%	
MBB	28,4	24,6	10/05/2021	40	29			15,4%	
SSI	41,4	38,6	24/05/2021	37	50			7,3%	
TCB	51,6	51,1	22/07/2021	55,4	48			1,0%	
VPB	37,55	34,75	22/07/2021	40,2	31,3			8,1%	
MBB	28,4	28,35	23/07/2021	32,6	26,5			0,2%	
MBS	36,6	29,2	22/07/2021	36	25,5			25,3%	
VND	59,1	43,2	22/07/2021	51	37,8			36,8%	
NLG	58,2	40	22/07/2021	50,7	36,5			45,5%	
KBC	49	33,1	22/07/2021	40,3	30,5			48,0%	
SZC	60,6	39,55	22/07/2021	43	37,5			53,2%	
FMC	49	35,3	22/07/2021	37,3	34,4			38,8%	
ANV	35,5	27	22/07/2021	33,3	24,6			31,5%	
VHC	64,5	40,55	22/07/2021	43,5	36,7			59,1%	

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	46,7	16,59	8/5/2020	30,5	20			181,5%	
CTG	32,9	27,5	4/1/2021	50	37,8			19,6%	
ACB	33,15	26,72	4/1/2021	40	31,35			24,1%	
MBB	27,6	24,6	5/10/2021	40	29			12,2%	
SSI	52	38,6	5/24/2021	37	50			34,7%	
TCB	49,7	51,1	7/22/2021	55,4	48			-2,7%	
VPB	56,3	60,8	7/22/2021	70,5	54,8			-7,4%	
VHM	78,2	84,19	22/07/2021	90	78		21/09/2021	-7,1%	Cắt lỗ

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.